

Số: 05/2024/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 05 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp 6, xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp TTA, xã TLT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn K tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị Thu V số tiền nợ là 27.000.000đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Về thời gian trả nợ: Các đương sự thống nhất để cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn K chậm trả số tiền 27.000.000đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) nêu trên thì ông Nguyễn Văn K còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu V số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn K tự nguyện chịu 675.000đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thu V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 675.000đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004347 ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh